

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: **849** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày **22** tháng **3** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Hạ tầng kỹ thuật
Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa; Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa tại Tờ trình số 20/TTr-TTPTQĐ ngày 16 tháng 01 năm 2017; của Sở Tài chính tại Công văn số 742/STC-ĐT ngày 02 tháng 3 năm 2017 về việc quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nam Đại học Hồng Đức, thành phố Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Khởi công tháng 10/2014; hoàn thành tháng 10/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành:

Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Vốn còn được thanh toán
Tổng số:	27.308.207.000	0	27.308.207.000
- Vốn NSNN từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án	27.308.207.000	0	27.308.207.000

2. Chi phí đầu tư hoàn thành:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	30.442.627.000	27.308.207.000
1. Xây dựng	22.322.760.000	22.206.343.000
2. Quản lý dự án	407.239.000	358.733.000
3. Tư vấn đầu tư XD	1.649.010.000	1.352.847.000
4. Chi phí khác	695.868.000	490.558.000
5. Bồi thường GPMB	3.022.022.000	2.899.726.000
6. Dự phòng	2.345.728.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư :

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	27.308.207.000			
- Tài sản cố định	27.308.207.000			
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

* Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là :

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	27.308.207.000	đồng
- Vốn NSNN từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án	27.308.207.000	đồng

* Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 16 tháng 01 năm 2017 là :

+ Tổng số nợ phải trả: 27.308.207.000 đồng, gồm :

- Công ty cổ phần Xây dựng Vân Thành Sơn: 810.679.000 đồng;
- Công ty CP xây dựng và tự động hóa Đức Anh: 3.320.908.000 đồng;
- Công ty TNHH Xây dựng Khánh Linh: 79.756.000 đồng;
- Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Phương Đông: 11.472.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn xây dựng và thương mại Đại Việt: 69.778.000 đồng;
- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 81: 273.246.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn xây dựng VINASEAN: 121.139.000 đồng;
- Lữ Đoàn công binh 229 - Quân đoàn I: 11.235.000 đồng;
- Trung tâm phát triển Quỹ đất Thanh Hóa: 22.609.994.000 đồng;

Trong đó: Trả nợ vay từ vốn luân chuyển của Trung tâm: 22.331.045.000 đồng

+ Công nợ phải thu: 0

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thanh Hóa	27.308.207.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

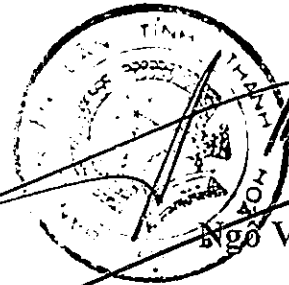
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/cáo);
 - Lưu: VT, CN.
- HI(2017). QDPD Quyet toan Nam Hong Duc.doc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn